

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày: 27 - 7- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Trung.

Bà Nguyễn Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng N, sinh ngày 13 tháng 2 năm 1994; tại Long An; Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng D và bà Nguyễn Thị T (chết); có vợ là Lương Thị Thu H, sinh năm 1998 (đã ly hôn) và có 02 con chung, hiện đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Đặng Ngọc Liên H1, sinh năm 1996, không có con: chung; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 10/02/2023 đến nay. (Có mặt)

- Người làm chứng: Ông Phạm Hữu D1 - Sinh năm 1990 - Địa chỉ: Ấp F, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 08/02/2023, Nguyễn Hồng N thì nhận được của một người đàn ông lạ mặt tên “ông B” gọi đến số 0901 355 045 của N. Người này nói được “T1”, là bạn quen biết xã hội của N, nhà ở thị trấn Đ giới thiệu và đề nghị thuê N đi chở thuốc lá nhập điều nhập lậu cho mình. Thỏa thuận vận chuyển là “ông B” sẽ được giao xe mô tô cho N để đi đến xã M, huyện Đ, tỉnh Long An nhận thuốc lá rồi vận chuyển về ấp S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An để giao, mỗi chuyến trót lọt được trả công 250.000 đồng, N đồng ý. Đến khoảng 19 giờ, ngày 09/02/2023, “ông B” điện thoại đến và kêu N thuê xe ôm đi đến khu vực quán cà phê không bản hiệu gần Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ để lấy xe đi vận chuyển thuốc lá lậu. Theo hướng dẫn, N đi xe ôm từ nhà đến nơi hẹn, nhận một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu xanh, gắn biển số 63B6 - 491.51 dựng sẵn trước cửa quán, cắm sẵn chìa khóa trên xe. Lấy được xe, N theo chỉ dẫn, điều khiển xe mô tô 63B6 - 491.51 chạy theo đường xã T sang địa bàn huyện Đ, đi theo đường tỉnh lộ 838 đến ấp V, xã M, huyện Đ rồi rẽ vào một đường đá xanh, chạy thêm được 02 km thì dừng lại chờ. N đứng đây chờ đến khoảng 23 giờ cùng ngày, có một người đàn ông lạ mặt điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số) chở theo thuốc lá lậu đến và hỏi “phải chở đồ cho ông Ba k?”. N trả lời “phải”, người đàn ông này dừng lại và chất thuốc lá lậu lên xe mô tô 63B6 - 491.51, chất thuốc xong người này rời đi. Sau đó, theo sự hướng dẫn của “ông B”, N điều khiển xe mô tô chạy hướng về khu vực S để giao như thỏa thuận. Đến khoảng 23 giờ 40 phút, ngày 09/02/2023, khi N đang vận chuyển thuốc lá đi đến khu vực cầu Đ thuộc khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ thì bị lực lượng chức năng chốt chặn, bắt quả tang người cùng tang vật phạm tội là 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu. Tại cơ quan điều tra, N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là lần đầu tiên bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu chưa nhận được tiền công đã bị bắt.

Tang vật, phương tiện tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số khung RLHJA02005Y706344, số máy HC12E-2924902, biển số 63B6-491.51.

- 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 1.000 bao nhãn hiệu JET và 1.000 bao nhãn hiệu HERO;

Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số khung RLHJA02005Y706344, số máy HC12E-2924902, biển số 63B6-491.51. Bị cáo N khai xe mô tô nói trên do “ông B” giao, N hoàn toàn không biết nguồn gốc xe mô tô nói trên. Cơ quan điều tra đã tra cứu xác định số khung, số máy, biển số không cùng trên một chiếc xe nên không xác định được nguồn gốc chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 22/CT-VKSDH ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 1.000 bao nhãn hiệu Jet và 1.000 bao nhãn hiệu Hero là thuốc lá điều nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số khung RLHJA02005Y706344, số máy HC12E-2924902, gắn biển số 63B6-491.51, không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với những người gồm thanh niên “T1” là người giới thiệu bị cáo vận chuyển thuê thuốc lá điều nhập lậu; người đàn ông tên “ông B” thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu; người đàn ông chắt thuốc lá lên xe của bị cáo. Do chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo không thể xác định nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên nên không mời làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau nên không đề cập.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Vào ngày 09/02/2023 (khoảng 19 giờ 00 phút), Nguyễn Hồng N nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá cho người khác (một người đàn ông không rõ nhân thân

lai lịch chỉ biết tên “ông B”) nên sử dụng 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số khung RLHJA02005Y706344, số máy HC12E-2924902, biển số 63B6-491.51 vận chuyển 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.000 bao nhãn hiệu Jet và 1.000 bao nhãn hiệu Hero), từ khu vực ấp V, xã M, huyện Đ về thị trấn H, huyện Đ, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa về số thuốc lá trên. Mục đích bị cáo vận chuyển thuê nhận tiền công mỗi chuyến 250.000 đồng. Khi bị cáo N đang vận chuyển đến khu vực cầu Đ thuộc khu phố A, thị trấn Đ thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đ, tỉnh Long An lập lúc 23 giờ 40 phút, ngày 09/02/2023 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Nguyễn Hồng N phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 22/CT-VKS-ĐH ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng N là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý. Do ham thu lợi nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, từ khu vực biên giới ấp V, xã M, huyện Đ về thị trấn H, huyện Đ với số lượng 2.000 bao. Số lượng thuốc bị cáo vận chuyển gấp 1,3 lần định lượng khởi điểm (1.500 bao). Hành vi này của bị cáo Nguyễn Hồng N phải được xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính, không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hồng N trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa tiền án, tiền sự, con bị cáo còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng N là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet và 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero), là thuốc lá điều nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số khung RLHJA02005Y706344, số máy HC12E-2924902, gắn biển số 63B6-491.51, không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo chưa nhận tiền công nên không đề cập thu hồi lại.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý

[8] Đối với những người giới thiệu, người thuê bị cáo, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo Nguyễn Hồng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 327 và Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/02/2023). Tiếp tục ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet và 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero) theo quy định hiện hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số khung RLHJA02005Y706344, số máy HC12E-2924902, gắn biển số 63B6-491.51.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 27/7/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triển